

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/ HS-ST.
Ngày 13 tháng 10 năm 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Nguyễn Hoàng Minh.

2/ Ông: Ngô Văn Khon.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 13 tháng 10 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/HSST-QĐ ngày 30/9/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Mai Nhựt T (tên gọi khác: không), sinh ngày 20 tháng 11 năm 1998, tại: tỉnh An Giang; Nơi cư trú: khóm 1, phường 2, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Thanh B, sinh năm: 1976 và bà Nguyễn Thị Nhựt P, sinh năm: 1978; anh em ruột: có 02 người bị cáo là con thứ hai; vợ: Nguyễn Thị Mỹ 1, sinh năm 1991; con: không; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giữ: ngày 31/3/2021; tạm giam: ngày 06/4/2021 hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Mỹ 1, sinh năm 1991, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Trương Văn N, sinh năm 2001, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Nhật T là người nghiện ma túy cùng vợ là Nguyễn Thị Mỹ 1 thuê phòng số 000 nhà trọ số 0000 tại khóm 1, thị trấn 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp để sinh sống. Nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 21 giờ đêm ngày 28/3/2021 T điều khiển xe mô tô không rõ biển số, loại xe Wave màu đen, đi từ nhà trọ đến khu vực chợ Thanh Bình để ăn tối, tại đây T gặp T1 (tên thường gọi là TC) không rõ địa chỉ, T nhờ T1 tìm mua dùm ma túy, T1 nhận lời và điện thoại cho người tên G (cũng không biết họ tên, địa chỉ) và trên điện thoại T1 nói với G là mua dùm ma túy cho T với số tiền là 800.000 đồng để sử dụng và hẹn giao nhận ma túy tại bến đò Chợ Thủ thuộc ấp 3, xã 4, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi T1 thỏa thuận với G xong, thì T cùng với T1 đến điểm hẹn, gặp một thanh niên lạ mặt giao cho T một bọc nylon màu đen trên quai có buộc một bao thuốc lá hiệu Jet và T đưa cho người thanh niên số tiền là 800.000 đồng, giao nhận xong thì mạnh ai nấy chạy xe đi. Khi về đến nhà trọ T kiểm tra bên trong gói thuốc Jet có 05 bọc ma túy và trong bọc nylon đen, có một hộp mực bút lông dầu, hiệu Thiên Long bên trong có chứa ma túy chứ không có chứa bút, nhưng không rõ số lượng ma túy là bao nhiêu, nên T cất giấu hộp ở góc tường bên trái gần cửa ra vào. Đối với 05 bọc ma túy trong gói thuốc Jet T lấy ra 01 bọc sử dụng một phần, còn một phần vẫn để nguyên trong bộ dụng cụ và giấu 02 bọc vào hộp phấn hiệu THORAKAO, còn lại 02 bọc giấu vào túi áo của T đang mặc. Qua 03 ngày sau nhằm ngày 31/3/2021 vào khoảng 9 giờ 25 phút T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bên trong vẫn còn ma túy của lần sử dụng ngày 28/3/2021 để sử dụng tiếp, đang sử dụng ma túy thì T bị Đội cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình phối hợp cùng với Công an thị trấn 2 bắt quả tang. Khám xét nơi ở trọ của T đã thu giữ 15 bọc nylon hàn kín chứa nhiều chất tinh thể rắn màu trắng để bên trong hộp bút mực hiệu Thiên Long giấu tại góc tường bên trái cửa ra vào; thu 02 bọc nylon hàn kín chứa nhiều chất tinh thể rắn màu trắng bên trong bóp vải màu đen loại hộp phấn có hiệu THORAKAO tại vách tường nhà bên trái; thu 02 bọc nylon hàn kín chứa nhiều chất tinh thể rắn màu trắng tại vách tường phải trong nhà tắm. Tất cả được lập biên bản thu giữ, niêm phong cùng với tang vật chứng của vụ án. Khi bắt quả tang T tại nhà trọ lúc đó có Trương Văn N là bạn nghiện của T đến chơi vào lúc 7 giờ và có vợ của T là Nguyễn Thị Mỹ 1 đang nằm ngủ trên giường, nhưng các đối tượng này không có liên quan đến việc T mua ma túy cũng như cất giấu số ma túy thu giữ.

Theo Kết quả giám định số 333/KL-KTHS ngày 18/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 15 bọc nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 3,390 gam loại

Methamphetamine; Tinh thể rắn chứa trong 2 bìch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2 gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,806 gam, loại Methamphetamine; Tinh thể rắn chứa trong 2 bìch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A3 gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,502 gam, loại Methamphetamine. Tổng cộng khối lượng ma túy là 4,698 gam loại Methamphetamine, còn lại sau giám định là 4,309 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Mai Nhật T thừa nhận số ma túy đá mà cơ quan thu giữ là của bị cáo nhờ người tên mua dùm và nhận từ người thanh niên lạ mặt giao cho T tại khu vực chợ Thủ, sau đó đem về phòng trọ sử dụng và cất giấu vào 03 nơi trong nhà trọ như đã nêu trên, và trong lúc đang sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang cùng với đầy đủ tang vật chứng, nên bị cáo nhận tội.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-TB ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Mai Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát xác định cáo trạng truy tố bị cáo Mai Nhật T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên quyết định truy tố. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Nhật T từ 03 năm đến 04 năm tù; Về hình phạt bổ sung đề nghị miễn cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; Về vật chứng thu giữ đề nghị tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận đã phạm tội nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

Nói lời sau cùng bị cáo Mai Nhật T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện, Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên bị cáo Mai Nhật T thừa nhận số ma túy đá mà cơ quan thu giữ là của bị cáo nhờ người tên T1 mua từ người tên G và nhận từ người thanh niên lạ mặt giao cho bị cáo, tại khu vực chợ Thủ, sau đó bị cáo đem về phòng trọ sử dụng và cất giấu bên trái cửa ra vào, trong hộp phấn có hiệu THORAKAO tại vách tường nhà bên trái, tại vách tường phải trong nhà tắm. Vào khoảng 9 giờ 25 phút ngày 31/3/2021 đang sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo Mai Nhật T là phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thực tế bị cáo đã sử dụng một bịch, còn lại 19 bịch ma túy đá bị thu giữ tại hiện trường. Kết quả giám định vật chứng có kết luận là loại Methamphetamine có tổng khối lượng 4,698 gam, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, cho nên, hành vi của bị cáo Mai Nhật T đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1 Điều 249 có quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

b).....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, xã hội lên án. Chúng ta biết ma túy là chất gây nghiện, đặc biệt người nghiện ma túy đá là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm, thậm chí giết người do ảo giác, làm cho nhiều gia đình phải tan vỡ vì nghiện ma túy, đồng thời đây là chất kích thích do Nhà nước thống nhất độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép, thế nhưng bất chấp tất cả bị cáo Mai Nhật T đã tàng trữ để sử dụng. Cho nên, việc đưa bị cáo ra xét xử như ngày hôm nay là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của luật pháp, đồng thời mang tính giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội. Bị cáo tàng trữ số ma túy có khối lượng lên đến 4,698 gam là nằm ở mức cao của khung hình phạt. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo đủ thời gian học tập, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau này. Tuy nhiên quá trình xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

[4] Về hình phạt bổ sung, qua các tài liệu thu thập có trong hồ sơ và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định

lao động tự do, không có thu nhập đang ở nhà thuê, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với phân tích và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận toàn bộ.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

03 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, A2, A3 ghi niêm phong số 349/A1, 349/A2, 349/A3 ngày 31/3/2021 (mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng là 4,309 gam loại Methamphetamine); 01 bịch nylon màu đen; 01 hộp giấy loại hộp bút lông dầu nhãn hiệu Thiên Long; 01 cân điện tử màu đen; 01 bóp vải màu đen; một hộp nhựa màu đen loại hộp phấn có chữ THORAKAO; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Sting nắp màu đỏ có khoét 02 lỗ, 01 lỗ có gắn nỏ thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu cam; 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 01 hộp quẹt ga; 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng cam, kín một đầu; 07 bịch nylon màu trắng, kẹp một đầu viền màu đỏ. Đây là những công cụ phương tiện là vật chứng có liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng và là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy theo khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Nhật T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Mai Nhật T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Xử phạt Mai Nhật T – 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 31/3/2021.

2. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, A2, A3 ghi niêm phong số 349/A1, 349/A2, 349/A3 ngày 31/3/2021 (mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng là 4,309 gam loại Methamphetamine) có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Nguyễn Văn Bé N, Đặng Tấn t, Trương Văn N, Mai Nhật T và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp; 01 bịch nylon màu đen; 01 hộp giấy loại hộp bút lông nhãn hiệu Thiên

Long; 01 cân điện tử màu đen; 01 bóp vải màu đen; một hộp nhựa màu đen loại hộp phân có chữ THORAKAO; 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Sting nắp màu đỏ có khoét 02 lỗ, 01 lỗ có gắn nỏ thủy tinh, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu cam; 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 01 hộp quẹt ga; 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng cam, kín một đầu; 07 bịch nylon màu trắng, kẹp một đầu viền màu đỏ.

(Các tài sản trên hiện đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Bình đang quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Nhật T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án (13/10/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI DÒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Phước Tự